TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 254/2019/HS-PT
Ngày: 22-8-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Duy Thuấn
Bà Lê Thị Tùng

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Văn Thành – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Bích Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 236/2019/TLPT-HS ngày 17/7/2019 đối với bị cáo Trần Trí Q, do có kháng cáo của bị cáo và Kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 149/2019/HSST ngày 14 tháng 6 năm 2019 của Toà án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Bị cáo có kháng cáo và bị kháng nghị:

Họ và tên: **Trần Trí Q**; tên gọi khác: Không; sinh năm 1981; tại: tỉnh Cà Mau; nơi cư trú: Đường M, phường B, thành phố C, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Hoa; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Trí Đ và bà Đoàn M (đã chết); bị cáo có vợ là Cấn Ngọc T (đã ly hôn) và có 02 con; con lớn sinh năm 2002; con nhỏ sinh năm 2006; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/3/2019 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Trí Q là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy loại Methamphetmine (còn gọi là ma túy đá). Ngày 25/02/2019, Q gọi điện thoại cho một người nam giới tên B (không rõ nhân thân, lai lịch) ở thành phố Hồ Chí Minh hỏi mua ma túy đá với số tiền 4.200.000 đồng. Khoảng 03 giờ 00 phút ngày 01/3/2019, Q đang ngủ tại phòng 302 nhà nghỉ P, đường H, phường TA, thành phố M, tỉnh Đắk Lắk thì có người đàn ông gọi điện cho Q lấy hàng gửi từ thành phố Hồ Chí Minh về. Q hẹn lấy hàng tại ngã tư đường H– T, phường TA, thành phố M. Q một mình đi bộ đến điểm hẹn và gặp người đàn ông trên xe khách (không rõ hãng xe) lấy một hộp giấy đem về phòng 302 của nhà nghỉ P mở ra thì thấy có một gói nylon chứa ma túy đá. Q cất gói ma túy đá trong phòng 302 của nhà nghỉ để sử dụng dần. Đến sáng ngày 01/3/2019, Q có nói chuyện qua mạng xã hội với Hoàng Thị Thanh T - sinh năm 1995. Hộ khẩu thường trú tại: Đường NTP, Phường TC, thành phố M, tỉnh Đắk Lắk thì được biết T cũng sử dụng ma túy đá nên rủ T đến phòng 302 của nhà nghỉ P chơi. Khoảng 13 giờ 00 phút cùng ngày T đến, Q lấy một phần trong gói ma túy ra cả hai cùng sử dụng, số ma túy còn lại Q cất trên giường. Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, tổ công tác thuộc đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố M tiến hành kiểm tra phòng 302 nhà nghỉ P, phát hiện bắt quả tang Trần Trí Q có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Lúc này, Q tự nguyện lấy từ trên giường trong phòng 302 ra giao nộp một gói nylon chứa chất rắn dạng tinh thể. Q khai nhận là ma túy đá và được niêm phong theo quy định của pháp luật.

Tại bản kết luận giám định số: 173/GĐMT-PC09 ngày 08/3/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: Chất rắn dạng tinh thể đựng trong một gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 4,6003 gam, loại Methamphetamine. Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 4,5195 gam được niêm phong.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 149/2019/HSST ngày 14/6/2019 của Toà án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Trí Q phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Trần Trí Q 03 năm tù giam. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt, ngày 01/3/2019.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 28/6/2019 bị cáo Trần Trí Q kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Ngày 13/8/2019 bị cáo có đơn xin rút đơn kháng cáo.

Ngày 09/7/2019, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk có Quyết định kháng nghị số: 18/QĐ-VKS-P7 với nội dung: Kháng nghị một phần bản án hình sự sơ thẩm, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm theo hướng tăng mức hình phạt đối với bị cáo Trần Trí Q.

Tại phiên tòa phúc thẩm Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk vẫn giữ nguyên nội dung kháng nghị. Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng và bản án sơ thẩm đã nêu cũng như lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm, tại cơ quan điều tra.

Quá trình tranh luận, đại diện Viện kiểm sát đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội của bị cáo và cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Trần Trí Q về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ pháp lý, đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tuy nhiên, mức hình phạt 03 năm tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo là quá nhẹ, chưa tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Bởi lẽ, bị cáo là đối tượng nghiện ma túy nên bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép 4,6003gam Methamphetamine với mục đích để phục vụ nhu cầu bản thân. Khối lượng ma túy mà bị cáo tàng trữ gần ở mức tối đa được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, là từ 0,1 đến dưới 05 gam Methamphetamine, có mức hình phạt từ 01 năm đến 05 năm tù. Bên cạnh đó, bị cáo không những sử dụng trái phép chất ma túy một mình mà còn có hành vi lôi kéo người khác cùng sử dụng, đây là hành vi vi phạm pháp luật và là nguyên nhân dẫn đến các căn bệnh xã hội, làm gia tăng các tệ nạn khác trên địa bàn. Vì vậy, việc xử lý nghiêm khắc đối với bị cáo là cần thiết. Mức án 03 năm tù mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo là thiếu nghiêm minh, không có tác dụng giáo dục, cải tạo đối với riêng bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm a khoản 2 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk, sửa bản án sơ thẩm theo hướng tăng hình phạt đối với bị cáo, xử phạt bị cáo Trần Trí Q từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù.

Đối với kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, bị cáo đã rút yêu cầu nên không nên xem xét.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Tại phiên tòa bị cáo không tranh luận, bào chữa gì thêm chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giữ nguyên mức án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo Trần Trí Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận: Vào ngày 01/3/2019, tại nhà nghỉ P, địa chỉ: Đường H, phường TA, thành phố M Trần Trí Q có hành vi tàng trữ trái phép 4,6003g chất ma túy, loại Methamphetamine. Do đó, việc Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Trần Trí Q về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ pháp lý, đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo Trần Trí Q: Ngày 28/6/2019 bị cáo Trần Trí Q kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Ngày 13/8/2019 bị cáo có đơn xin rút đơn kháng cáo. Xét việc rút đơn kháng cáo của bị cáo Trần Trí Q là hoàn toàn tự nguyện phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận và đình chỉ xét xử đối với phần kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

[3] Xét kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk, Hội đồng xét xử xét thấy: Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên phạt bị cáo Trần Trí Q mức hình phạt 03 năm tù là nhẹ, chưa tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo. Bởi lẽ, bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, để thỏa mãn cơn nghiện ngập bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép 4,6003 gam Methamphetamine. Khối lượng Methamphetamine mà bị cáo tàng trữ gần ở mức tối đa được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, là từ 0,1 đến dưới 05 gam Methamphetamine, có mức hình phạt từ 01 năm đến 05 năm tù. Nhưng cấp sơ thẩm chỉ tuyên phạt bị cáo mức án 03 năm tù là thiếu nghiêm minh, không có tác dụng giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và không đủ răn đe, phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận Kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk để sửa bản án sơ thẩm theo hướng tăng hình phạt đối với bị cáo, có như vậy mới thể hiện được sự công bằng, nghiêm minh của pháp luật.

[4] Về án phí: Bị cáo Trần Trí Q không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm a khoản 2 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1] Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Trần Trí Q.

[2] Chấp nhận Kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk – Sửa bản án sơ thẩm về hình phạt.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **Trần Trí Q 03** (ba) **năm 09**(chín) **tháng tù**, về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 01/3/2019.

[2] Về án phí: Bị cáo Trần Trí Q không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tối cao;
- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Văn phòng CQCSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Lắk;
- TAND thành phố Buôn Ma Thuột;
-VKSND thành phố Buôn Ma Thuột;
- Công an thành phố Buôn Ma Thuột;
- Chi cục THADS thành phố M;
- Những người TGTT;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hằng